

Ngày 31/12/2025	24,600 VNĐ		
Thay đổi	1 tháng	3 tháng	6 tháng
	-3.5%	-6.8%	-3.6%

2025	
ROE	19.7%
	+/- YoY ▲ 3.5%

Q4/25		
DT thuần	682	
tỷ VNĐ		
	QoQ ▲ 53.0 ▲ 8.5%	YoY ▲ 112 ▲ 19.7%

2025	
DT thuần	2,287
tỷ VNĐ	
	YoY ▲ 515 ▲ 29.0%

Q4/25		
LN gộp	240	
tỷ VNĐ		
	QoQ ▲ 22.0 ▲ 10.1%	YoY ▲ 28.0 ▲ 13.2%

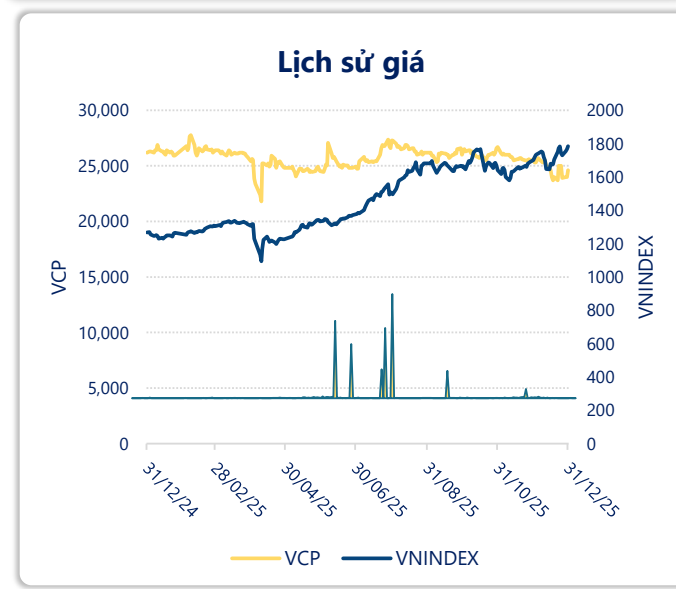
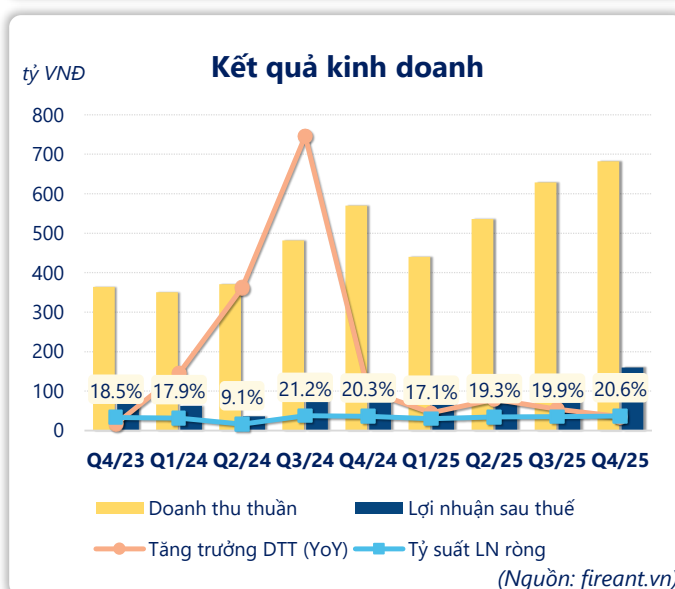
2025	
LN gộp	799
tỷ VNĐ	
	YoY ▲ 143 ▲ 21.8%

Q4/25		
LN thuần	167	
tỷ VNĐ		
	QoQ ▲ 2.00 ▲ 0.9%	YoY ▲ 35.0 ▲ 26.2%

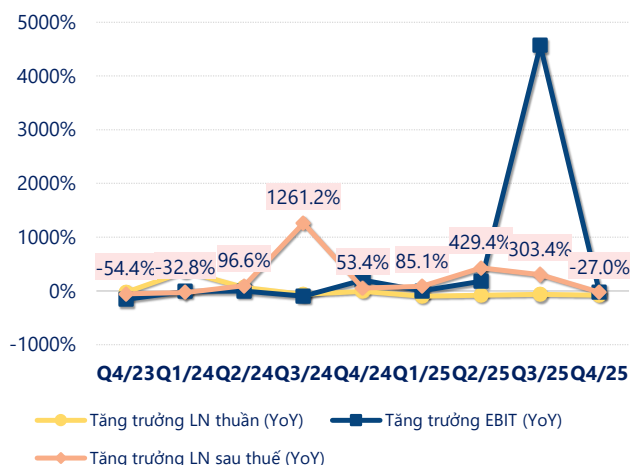
2025	
LN thuần	550
tỷ VNĐ	
	YoY ▲ 191 ▲ 53.1%

Q4/25		
LN sau thuế	159	
tỷ VNĐ		
	QoQ ▲ 27.0 ▲ 20.7%	YoY ▲ 36.0 ▲ 29.6%

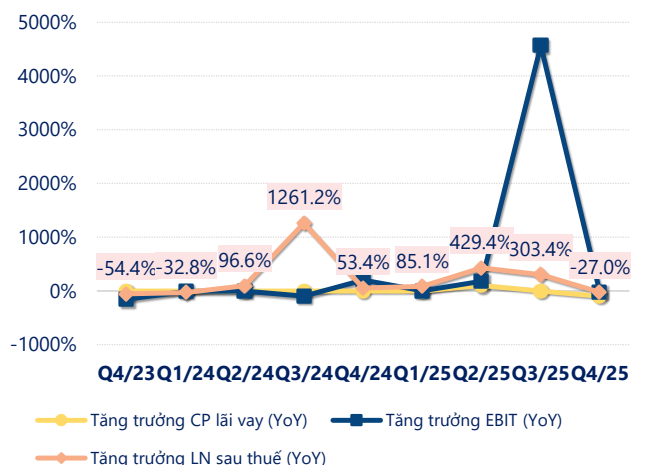
2025	
LN sau thuế	484
tỷ VNĐ	
	YoY ▲ 150 ▲ 45.1%



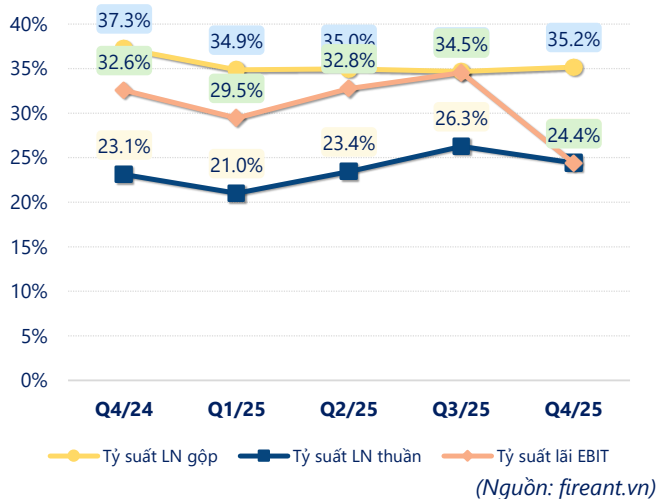
Tăng trưởng lợi nhuận



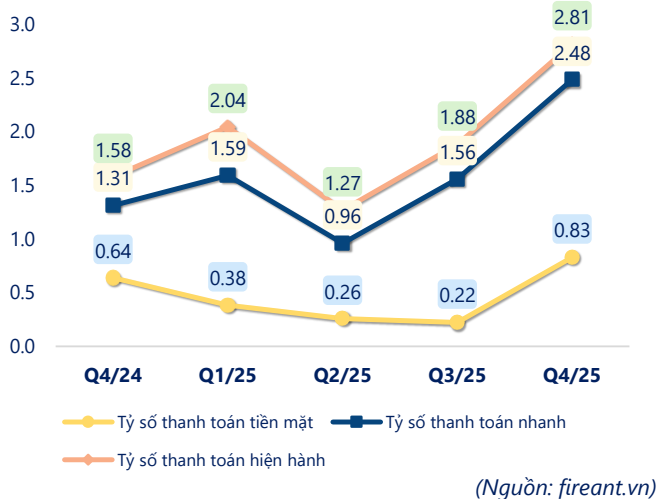
Tăng trưởng chi phí



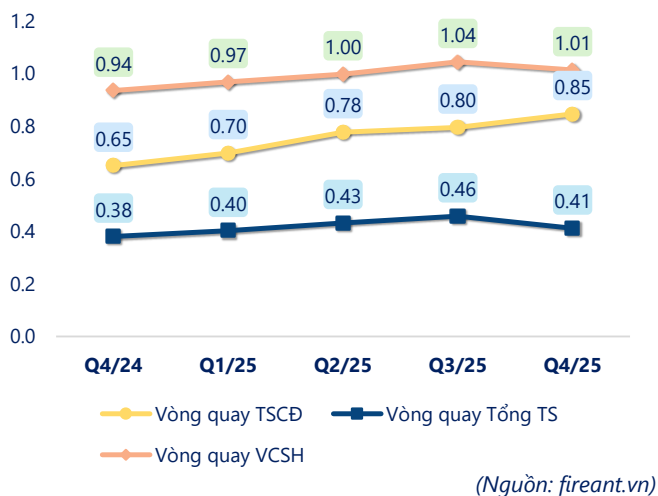
Tỷ suất lợi nhuận



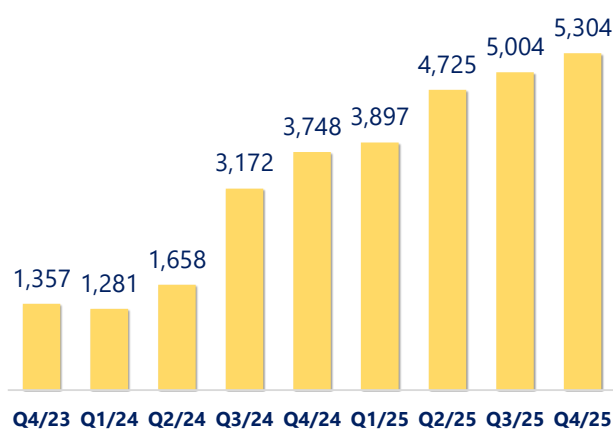
Chỉ số thanh khoản



Vòng quay tài sản



EPS



KẾT QUẢ KINH DOANH (tỷ VNĐ)	Q4/25	Q4/24	Thay đổi YoY	2025	2024	Thay đổi YoY
Doanh thu thuần	682	570	19.7%	2,287	1,772	29.0%
Giá vốn hàng bán	442	357	23.9%	1,488	1,117	33.2%
Lợi nhuận gộp	240	212	13.2%	799	656	21.8%
Doanh thu HĐTC	11.2	0.52	2059%	54.3	7.32	642%
Chi phí TC	38.3	47.2	-18.8%	183	179	2.4%
Chi phí lãi vay	0	53.6	-100%	145	178	-18.6%
LN trong công ty LKLD	0	1.01	-100%	0	-0.68	100%
Chi phí bán hàng	3.59	3.67	-2.2%	12.5	9.36	34.0%
Chi phí QLDN	42.7	31.3	36.4%	108	115	-6.5%
LN thuần từ HĐKD	167	132	26.2%	550	359	53.1%
Lợi nhuận khác	-0.33	0.41	-181%	-5.86	1.27	-561%
LN trước thuế	166	132	25.9%	544	360	51.0%
Lợi nhuận sau thuế	159	123	29.6%	484	334	45.1%
LNST của CĐ cty mẹ	140	115	22.2%	444	307	45.0%

(Nguồn: fireant.vn)

